|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **TRƯ­ỜNG ĐẠI HỌC TH­ƯƠNG MẠI** | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Số: 58 /TB - ĐHTM - CTSV *Hà Nội, ngày 20 tháng 02 năm 2017*

**THÔNG BÁO**

**Về việc thực hiện chính sách về giáo dục đối với sinh viên khuyết tật**

**Kính gửi: - Ban chủ nhiệm các khoa quản lý sinh viên chính quy;**

**- Các phòng chức năng trực thuộc trường;**

**- Các bộ môn trực thuộc trường;**

**- Trạm y tế, Ban quản lý khu nội trú sinh viên;**

**- Cơ sở Hà Nam**

Căn cứ quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành “Điều lệ trường đại học”;

Căn cứ Quyết định số 598/QĐ - TTg ngày 08 tháng 04 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ Nghị định số 28/2012/NĐ - CP ngày 10 tháng 04 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT - BGDĐT - BTC - BLĐTBXH ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ LĐTB&XH quy định chính sách về giáo dục đối với Người khuyết tật;

Ban Giám hiệu trường Đại học Thương mại thông báo việc thực hiện chính sách về giáo dục đối với sinh viên khuyết tật như sau:

**1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:**

Thông tư liên tịch 42/2013/TTLT - BGDĐT - BTC - BLĐTBXH ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ LĐTB&XH quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật, bao gồm: Ưu tiên nhập học và tuyển sinh; miễn, giảm một số nội dung môn học, môn học hoặc hoạt động giáo dục trong chương trình giáo dục; đánh giá kết quả giáo dục; chính sách về học phí; chính sách về học bổng và hỗ trợ phương tiện, đồ dùng học tập.

**2. Ưu tiên tuyển sinh**

Nếu Nhà trường có nhu cầu, điều kiện, Người khuyết tật đặc biệt nặng được xét tuyển thẳng vào học (Người khuyết tật đặc biệt nặng khi được Hội đồng giám định y khoa kết luận không còn khả năng tự phục vụ hoặc suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên). Hiệu trưởng căn cứ kết quả học tập ở phổ thông của học sinh (học bạ), tình trạng sức khỏe và yêu cầu của ngành đào tạo để xem xét và quyết định tuyển thẳng vào học.

Người khuyết tật nặng được hưởng chính sách ưu tiên theo đối tượng khi đăng kí xét tuyển vào các trường đại học, cao đẳng theo quy định tại Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành (Người khuyết tật nặng khi được Hội đồng giám định y khoa kết luận có khả năng tự phục vụ sinh hoạt nếu có người, phương tiện trợ giúp một phần hoặc suy giảm khả năng lao động từ 61% đến 80%).

**3. Miễn, giảm một số nội dung môn học, môn học hoặc hoạt động giáo dục trong chương trình giáo dục**

Người khuyết tật học tập theo phương thức giáo dục hòa nhập học theo chương trình giáo dục chung. Trường hợp người khuyết tật không có khả năng đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục chung, Hiệu trưởng quyết định điều chỉnh, miễn, giảm, thay thế một số nội dung môn học hoặc một số môn học, hoạt động giáo dục cho phù hợp và được thể hiện trong Kế hoạch giáo dục cá nhân.

**4. Đánh giá kết quả giáo dục**

1. Việc đánh giá kết quả giáo dục của người khuyết tật được thực hiện theo nguyên tắc động viên, khuyến khích sự nỗ lực và tiến bộ của người học.

2. Đối với người khuyết tật học tập theo phương thức giáo dục hòa nhập, kết quả giáo dục môn học hoặc hoạt động giáo dục mà người khuyết tật đáp ứng được yêu cầu chương trình giáo dục chung được đánh giá như đối với học sinh bình thường nhưng có giảm nhẹ yêu cầu về kết quả học tập. Những môn học hoặc hoạt động giáo dục mà người khuyết tật không có khả năng đáp ứng yêu cầu chung được đánh giá theo kết quả thực hiện Kế hoạch giáo dục cá nhân; không đánh giá những nội dung môn học, môn học hoặc nội dung giáo dục được miễn.

**5. Xét, cấp bằng tốt nghiệp**

Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả học tập, hoạt động giáo dục của người khuyết tật đáp ứng được các yêu cầu chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo để xét và cấp bằng tốt nghiệp.

**6. Chính sách về học phí**

Người khuyết tật học tại trường được miễn, giảm học phí theo quy định tại Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT - BGDĐT - BTC - BLĐTBXH ngày 30 tháng 03 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ LĐTB&XH hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ - CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021 và thông báo số 555/TB-ĐHTM-CTSV ngày 26 tháng 08 năm 2016 của Hiệu trưởng trường Đại học Thương mại .

**7. Chính sách học bổng và hỗ trợ phương tiện, đồ dùng học tập**

7.1. Sinh viên khuyết tật thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được hưởng học bổng mỗi tháng bằng 80% mức lương cơ sở theo quy định của Chính phủ trong từng thời kỳ, được cấp học bổng 10 tháng/năm học;

Không áp dụng chế độ này đối với các đối tượng người khuyết tật đã được hưởng học bổng chế độ chính sách theo quy định tại Quyết định số [152/2007/QĐ-TTg](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=152/2007/Q%C4%90-TTg&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 14 tháng 9 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ.

7.2. Sinh viên khuyết tật thuộc hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo đang học tại trường được hỗ trợ kinh phí để mua sắm phương tiện, đồ dùng học tập với mức 1.000.000 đồng/người/năm học.

Sinh viên khuyết tật thuộc đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ phương tiện, đồ dùng học tập mà cùng một lúc được hưởng nhiều chính sách hỗ trợ phương tiện, đồ dùng học tập khác nhau thì chỉ được hưởng một chế độ hỗ trợ cao nhất.

**8. Thủ tục hồ sơ và thời gian chi trả học bổng và hỗ trợ mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật**

a) Thủ tục, hồ sơ:

Trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày bắt đầu năm học, sinh viên khuyết tật (hoặc cha mẹ, người giám hộ) nộp về phòng Công tác Sinh viên một bộ hồ sơ bao gồm:

- Giấy chứng nhận về khuyết tật do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định của Nhà nước (bản sao có công chứng);

- Giấy chứng nhận là hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn cấp (bản sao có công chứng).

Hiệu trưởng Nhà trường căn cứ vào quy định của Thông tư liên tịch này lập danh sách và dự toán kinh phí báo cáo cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp để cơ quan quản lý cấp trên thẩm định, phê duyệt, tổng hợp báo cáo cơ quan tài chính trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kinh phí thực hiện chính sách học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật đang học tại Trường.

b) Thời gian cấp học bổng và hỗ trợ chi phí: việc chi trả học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật được thực hiện 2 lần trong năm: lần 1 chi trả vào tháng 9 hoặc tháng 10, tháng 11; lần 2 chi trả vào tháng 3 hoặc tháng 4, tháng 5. Trường hợp người học chưa nhận được chế độ theo thời hạn quy định thì được truy lĩnh trong kỳ chi trả tiếp theo.

**9. Quy định về dừng cấp học bổng và kinh phí hỗ trợ mua phương tiện, đồ dùng học tập**

Người khuyết tật bỏ học hoặc bị buộc thôi học thì không được nhận học bổng và kinh phí hỗ trợ mua phương tiện, đồ dùng học tập kể từ thời điểm bỏ học hoặc bị buộc thôi học.

Trường hợp người khuyết tật đã nhận học bổng và kinh phí hỗ trợ mua phương tiện, đồ dùng học tập mà bỏ học hoặc bị buộc thôi học thì phải trả lại số tiền đã nhận kể từ thời điểm bỏ học hoặc bị buộc thôi học cho cơ quan thực hiện chi trả để nộp ngân sách Nhà nước theo quy định.

**10. Tổ chức thực hiện:**

1. Thông tư liên tịch 42/2013/TTLT - BGDĐT - BTC - BLĐTBXH ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ LĐTB&XH quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 3 năm 2014.

2. Trách nhiệm xét duyệt và thẩm định hồ sơ: Hiệu trưởng Nhà trường (hoặc Phó hiệu trưởng được Hiệu trưởng ủy quyền) có trách nhiệm xét duyệt hồ sơ và quyết định chính sách về giáo dục đối với Người khuyết tật.

3. Ban chủ nhiệm các khoa quản lý sinh viên chính quy thông báo cho sinh viên biết các quy định của Chính phủ, của Bộ, của Trường về việc thực hiện chính sách về giáo dục đối với Người khuyết tật.

4. Sinh viên nộp hồ sơ minh chứng (1 bộ) tại Phòng Công tác Sinh viên, thời gian nhận hồ sơ hàng năm: học kỳ I trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày bắt đầu năm học, học kỳ II đến hết tháng 2.

Thông báo này được thực hiện từ năm học 2016 - 2017. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh với Ban Giám hiệu (qua phòng Công tác Sinh viên) để có phương án xử lý.

***Nơi nhận:*** **KT. HIỆU TRƯỞNG**

- Như kính gửi; **PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

- Lưu P.CTSV, VT (để lưu trữ)

(đã ký)

**PGS, TS Đỗ Minh Thành**